

XỬ LÝ VẬT CHỨNG TRONG CÁC VỤ ÁN VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ, ĐỘNG VẬT NGUY CẤP, QUÝ, HIẾM THEO PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

LÊ BÁ ĐỨC* - ĐINH VĂN ĐOÀN**

Tóm tắt: Động vật hoang dã (ĐVHD) đóng vai trò quan trọng duy trì sự cân bằng của hệ sinh thái. Vì vậy, Việt Nam đã xây dựng và không ngừng hoàn thiện khung pháp lý để xử lý các hành vi phạm tội liên quan đến ĐVHD. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những bất cập, đặc biệt trong quy định về xử lý vật chứng (XLVC) là ĐVHD, gây ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết các vụ án hình sự (VAHS). Bài viết tập trung phân tích các quy định của pháp luật hiện hành, chỉ ra những hạn chế trong thực trạng pháp luật cũng như trong thực tiễn áp dụng, qua đó đề xuất giải pháp để hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự về vấn đề này.

Từ khóa: Xử lý vật chứng; động vật hoang dã; tố tụng hình sự

Ngày nhận bài: 31/3/2025; Biên tập xong: 30/7/2025; Duyệt đăng: 23/8/2025

HANDLING OF EXHIBITS IN CASES OF VIOLATION OF REGULATIONS ON PROTECTION OF WILDLIFE AND ENDANGERED, PRECIOUS AND RARE ANIMALS ACCORDING TO VIETNAMESE CRIMINAL PROCEDURE LAW

Abstract: Wildlife plays a crucial role in maintaining the balance of the ecosystem. Therefore, Vietnam has developed and constantly improved the legal framework to handle wildlife-related offenses. However, there are still inadequacies, especially in the regulations on the handling of exhibits involving wild animals, affecting the efficiency of settling criminal cases. The article focuses on analyzing the provisions of the current law, highlighting the limitations in the existing legal framework and its practical application, thereby proposing solutions to improve the criminal procedure law in this regard.

Keywords: Handling of exhibits; wildlife; criminal procedure

Received: Mar 31, 2025; **Editing completed:** Jul 30, 2025; **Accepted for publication:** Aug 23, 2025

Đặt vấn đề

Hiện nay, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 (BLHS năm 2015), Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2025 (BLTTHS năm 2015), cùng các văn bản hướng dẫn liên quan đã quy định chi tiết về XLVC là ĐVHD, nhưng quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định. Những hạn chế này không chỉ ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết vụ án mà còn đe dọa sự tồn tại của nhiều loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng. Vì vậy, việc phân tích, làm rõ các quy định pháp luật liên quan và đề xuất nhằm hoàn thiện khung pháp lý về XLVC là ĐVHD trong VAHS là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

1. Quy định về xử lý vật chứng trong các vụ án hình sự liên quan đến động vật hoang dã

Vật chứng là “phương tiện quan trọng để chứng minh tội phạm, giá trị chứng minh của vật chứng cao và có đặc điểm sự kiện thực tế khách quan (dấu vết phạm tội) và nguồn phân

ánh, chứa đựng cùng tồn tại ở vật chứng. Đây là đặc điểm khác biệt so với các loại nguồn chứng cứ khác nên nếu mất nguồn cũng có thể là mất sự kiện chứng minh. Vì vậy, BLTTHS quy định cụ thể về việc phát hiện, thu thập, bảo quản và XLVC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải quyết vụ án¹. Vật chứng nói chung hay vật chứng là ĐVHD nói riêng là một nguồn chứng cứ quan trọng, đảm bảo sự minh bạch và chính xác trong quá trình giải quyết vụ án. Trong VAHS liên quan đến ĐVHD, vật chứng là ĐVHD bao gồm cả thể động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật... Tuy nhiên, khái niệm “vật chứng là ĐVHD” chưa được ghi nhận trong pháp luật hiện hành của Việt Nam. Kết hợp hai

* Email: Lebaduc269@gmail.com

Thạc sĩ, Trợ lý, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Luật Hoàng & Cộng sự

** Email: Dvdoan@hcmulaw.edu.vn

Thạc sĩ, Giảng viên khoa luật hình sự, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

¹ Nguyễn Ngọc Chí, Lê Lan Chi (Đồng chủ biên), *Giáo trình Luật tố tụng hình sự Việt Nam* (Tái bản lần thứ nhất), Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2023, tr. 222.

khái niệm “vật chứng” và “ĐVHD” đã đề cập ở trên, có thể đưa ra khái niệm sau: “Vật chứng là ĐVHD là những cá thể động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của chúng thuộc đối tượng tác động của tội phạm theo Điều 234 và Điều 244 BLHS năm 2015, có giá trị chứng minh tội phạm và người phạm tội hoặc có ý nghĩa trong việc giải quyết VAHS”². Việc XLVC là ĐVHD³ trong các VAHS được quy định ở nhiều văn bản pháp luật khác nhau như BLHS năm 2015; BLTTHS năm 2015; quy định của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của các cơ quan chuyên ngành⁴.

Thứ nhất, quy định của pháp luật hình sự.

Điều 47 BLHS quy định việc tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm là một trong những biện pháp tư pháp. Theo đó, việc tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm được chia thành các trường hợp:

“Một là, việc tịch thu sung vào ngân sách nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy áp dụng đối với 03 trường hợp: (i) Công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có; (ii) Khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội; (iii) Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

Hai là, đối với vật, tiền bị người phạm tội chiếm đoạt hoặc sử dụng trái phép, thì không tịch thu mà trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp.

Ba là, vật, tiền là tài sản của người khác, nếu người này có lỗi trong việc để cho người phạm tội sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, thì có thể bị tịch thu”⁵.

Thứ hai, quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 106 BLTTHS quy định về thẩm quyền XLVC khi vụ án bị đình chỉ khoản 2 Điều 106 BLTTHS quy định về hình thức XLVC. Theo điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS: “Vật

chứng là ĐVHD thì ngay sau khi có kết luận giám định phải giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật”. Cụ thể hóa quy định này, Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân (TAND) tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của BLHS (Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP) quy định các hình thức XLVC đối với 03 loại vật chứng là ĐVHD như sau:

Trường hợp thứ nhất, vật chứng là ĐVHD còn sống, theo điểm a khoản 1 Điều 7, có hai hình thức xử lý sau khi có kết luận giám định: (i) Giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành để trả về tự nhiên, hoặc (ii) Giao cho trung tâm cứu hộ, khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia hoặc giao cho cơ quan, tổ chức khác.

Trường hợp thứ hai, khi vật chứng là cá thể động vật chết hoặc sản phẩm ĐVHD và động vật nguy cấp, quý, hiếm thuộc loại mau hỏng, khó bảo quản, có hai phương án xử lý: (i) Tiêu hủy, hoặc (ii) Giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền (điểm b khoản 1 Điều 7).

Trường hợp thứ ba, đối với vật chứng không thuộc các trường hợp trên thì tịch thu hoặc tiêu hủy (điểm c khoản 1 Điều 7).

Thứ ba, quy định của pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, sửa đổi, bổ sung năm 2025 (Luật QLSDTSC), vật chứng là ĐVHD bị tịch thu trong VAHS sẽ được xác lập quyền sở hữu toàn dân (điểm b khoản 1 Điều 106). Việc xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với vật chứng được thực hiện thông qua quyết định tịch thu của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự (khoản 2 Điều 107).

Tài sản là hàng lâm sản⁶ quý hiếm nói chung và động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nói riêng phải giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành xử lý theo quy định của pháp luật (khoản 1 Điều 109 Luật QLSDTSC), phải qua các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân và xây dựng phương án xử lý theo quy định của Luật QLSDTSC và Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

² Lê Bá Đức, XLVC là ĐVHD theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam (Sách chuyên khảo), Nxb. Phụ nữ Việt Nam, 2025, tr. 16-17.

³ Thuật ngữ “ĐVHD” trong nội dung bài viết này, bao gồm: Các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; Các loài động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; Các loài ĐVHD nguy cấp thuộc các Phụ lục Công ước CITES; Các loài động vật rừng thông thường; Các loài động vật trên cạn khác thuộc lớp chim, thú, bò sát, lưỡng cư (khoản 29 Điều 3 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2021/NĐ-CP).

⁴ Trần Văn Độ, “Một số vấn đề về XLVC trong các vụ án về các tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm”, *Tạp chí TAND*, số 12/2020, tr. 1.

⁵ TAND tối cao, *Tài liệu tập huấn chuyên sâu Quy định của BLHS về các tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD, nguy cấp, quý, hiếm*, Nxb. Hồng Đức, 2020, tr. 52.

⁶ Khoản 16 Điều 2 Luật Lâm nghiệp năm 2017 (sửa đổi, bổ sung năm 2023, 2024).

Thứ tư, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2021/NĐ-CP) ngày 22/9/2021 của Chính phủ quy định về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Đối với mẫu vật sống, phải chăm sóc mẫu vật, tránh rủi ro để mẫu vật bị chết. Ngay sau khi xử lý mẫu vật, phải bàn giao cho cơ quan Kiểm lâm sở tại để tiếp tục bảo quản. Nếu mẫu vật khỏe mạnh thì sẽ được thả về môi trường tự nhiên phù hợp với sinh cảnh và phân bố tự nhiên; nếu mẫu vật yếu cần cứu hộ hoặc tiêu hủy thì chuyển giao cho cơ sở cứu hộ động vật, vườn động vật (khoản 1 Điều 10).

Đối với mẫu vật không phải là mẫu vật sống thì xử lý như sau: Các loài thuộc Nhóm IB thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản công; Mẫu vật các loài Nhóm IIB chuyển giao cho tổ chức khoa học, đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành để trưng bày vì mục đích giáo dục bảo tồn; bán đấu giá cho tổ chức, cá nhân nuôi, trồng, chế biến, kinh doanh theo quy định của pháp luật; hoặc tiêu hủy trong trường hợp không thể thực hiện các biện pháp xử lý khác (khoản 2 Điều 10).

Thứ năm, Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT) ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định xử lý động vật rừng là tang vật, vật chứng; động vật rừng do tổ chức, cá nhân tự nguyện giao nộp Nhà nước.

Điều 6 Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT quy định chủ thể có trách nhiệm tiếp nhận động vật rừng là vật chứng theo quyết định XLVC bao gồm: “Các cơ sở cứu hộ động vật rừng, vườn động vật, cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành, ban quản lý rừng đặc dụng có cơ sở cứu hộ động vật”. Cơ quan tiếp nhận xử lý động vật rừng theo phương án xác lập quyền sở hữu toàn dân nếu quyết định XLVC ghi tịch thu, hoặc theo đúng hình thức xử lý mà quyết định đó đã xác định cụ thể. Các hình thức xử lý động vật rừng theo phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân sẽ được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: “Thả lại động vật rừng về môi trường tự nhiên; Cứu hộ động vật rừng; Chuyển giao động vật rừng cho vườn động vật, cơ sở nghiên cứu khoa học, đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành; Bán động vật rừng; Tiêu hủy động vật rừng”. Như vậy, tùy thuộc vào tính chất, đặc điểm của từng loại vật chứng mà Điều 11 đến Điều 15 Thông tư này quy định các hình thức xử lý khác nhau. Tuy

nhiên, khác với Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP thì Thông tư này quy định cụ thể các cơ quan tiếp nhận động vật rừng và hình thức xử lý theo thứ tự ưu tiên, trong đó tiêu hủy cũng là hình thức được lựa chọn cuối cùng.

Qua phân tích các quy định của pháp luật, nhóm tác giả nhận thấy vấn đề XLVC là ĐVHD còn tồn tại một số bất cập như sau:

Một là, xác định bản chất của hình thức “giao vật chứng là ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật”.

Hiện nay, mặc dù có nhiều văn bản pháp luật do các cơ quan khác nhau ban hành quy định về việc XLVC nói chung và vật chứng là ĐVHD nói riêng, nhưng vẫn chưa có sự chưa thống nhất về bản chất của hình thức “giao vật chứng là ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật”. Có quan điểm cho rằng, việc “giao” như vậy không đồng nhất với việc XLVC và không đúng về hình thức XLVC theo quy định⁷. Ngược lại, cũng có quan điểm khẳng định “giao vật chứng là ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành” tự thân đã là một biện pháp XLVC theo điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS; đồng thời, tại Điều 109 Luật QLSĐTSC, đây cũng được xem là hình thức xử lý ngay sau khi tịch thu đối với lâm sản quý hiếm, sau đó cơ quan quản lý chuyên ngành sẽ tiếp tục áp dụng các biện pháp cụ thể (tái thả, chuyển giao, tiêu hủy) quy định tại Điều 10 - Điều 15 Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT. Như vậy, nếu tiếp nhận dưới góc nhìn của quan điểm thứ hai, “giao vật chứng ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật” là một hình thức XLVC mang tính chất tạm thời. Bởi lẽ, hình thức xử lý này có thể bị thay đổi khi xuất hiện các tình tiết mới làm thay đổi số phận pháp lý của vật chứng so với lúc đầu được ghi nhận trong quyết định XLVC đã được ban hành⁸.

Một vấn đề đặt ra là liệu trước khi áp dụng hình thức “giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật” và các hình thức xử lý quy định cụ thể tại Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP (không phải hình thức tịch thu) thì Tòa án và các cơ quan tố tụng khác có phải thực hiện thủ tục tịch thu vật chứng là ĐVHD theo quy định tại Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS hay không. Bởi lẽ,

⁷ Nguyễn Đức Hạnh, “Quản lý và XLVC là ĐVHD trong các VAHS”, *Tạp chí TAND*, số 23/2019, tr. 14.

⁸ Nguyễn Ngọc Chí, Bùi Thị Thu Hương, “XLVC trong quá trình giải quyết vụ án theo Luật Tố tụng hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học: Luật học*, tập 38, số 01/2022, tr. 4.

nếu bắt buộc phải áp dụng hình thức tịch thu trước thì phải xác lập quyền sở hữu toàn dân và phương án xử lý tài sản thuộc sở hữu toàn dân, sau đó mới lựa chọn các hình thức cụ thể như giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành, thả động vật về môi trường tự nhiên, tiêu hủy. Ngược lại, nếu xem hình thức “giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật” là một hình thức XLVC độc lập, không cần tịch thu trước, thì không cần áp dụng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Điều này mâu thuẫn với Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Vì các điều luật này mới chỉ quy định hình thức tịch thu để nộp ngân sách hoặc tiêu hủy, mà chưa quy định việc tịch thu và giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành xử lý theo quy định của pháp luật.

Hai là, đối với tội vi phạm các quy định về bảo vệ ĐVHD (Điều 234 BLHS), việc truy cứu trách nhiệm hình sự phải căn cứ vào giá trị của vật chứng (có thể là cá thể động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật). Do đó, cơ quan tiến hành tố tụng cần phối hợp với Hội đồng định giá tài sản để sớm xác định trị giá vật chứng làm căn cứ định khung hình phạt. Tuy nhiên, điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS quy định yêu cầu giao ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành sau khi có kết luận giám định, mà không yêu cầu kết luận định giá tài sản, đây là khoảng trống của pháp luật hiện hành.

Ba là, quy định của BLTTHS và các văn bản pháp luật có liên quan chưa thống nhất về việc xác định cơ quan quản lý chuyên ngành được giao tiếp nhận và XLVC là ĐVHD. Trong khi đó, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2021/NĐ-CP), Nghị định số 142/2024/NĐ-CP quy định về quản lý kho vật chứng và tài liệu, đồ vật, Thông tư số 57/2018/TT-BTC và Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT có liệt kê các cơ quan khác nhau như kiểm lâm, trung tâm cứu hộ, vườn quốc gia... nhưng không xác định rõ những cơ quan này có phải là cơ quan quản lý chuyên ngành hay không.

2. Một số khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn xử lý vật chứng là động vật hoang dã

Thứ nhất, xác định cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền XLVC chưa có sự thống nhất.

Hiện nay chưa có văn bản nào quy định một cách minh thị, các cơ quan quản lý chuyên ngành có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với vật chứng là ĐVHD. Qua nghiên cứu các quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số

05/2018/NQ-HĐTP, Điều 10 và Điều 32 Nghị định số 06/2019/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 84/2021/NĐ-CP), khoản 1 Điều 6 Thông tư số 29/2019/TT-BNNPTNT thì cơ quan quản lý chuyên ngành bao gồm: “(1) Cơ quan Kiểm lâm sở tại; (2) Trung tâm cứu hộ, khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia; (3) Tổ chức khoa học, đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành; (4) Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam; (5) Cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản cấp tỉnh; (6) Cơ sở có khả năng cứu hộ đối với mẫu vật sống hoặc cơ quan kiểm dịch động vật, thực vật gần nhất; (7) Cơ sở cứu hộ động vật rừng, vườn động vật, ban quản lý rừng đặc dụng có cơ sở cứu hộ động vật; (8) Cơ quan tổ chức khác theo quy định của pháp luật”⁹.

Trong thực tiễn xét xử, có vụ án cơ quan tiến hành tố tụng giao vật chứng là ĐVHD cho Cơ quan thi hành án dân sự xử lý theo điểm d khoản 1 Điều 90 BLTTHS. Ngoài ra, Điều 125 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung các năm 2014, 2018, 2020, 2022) quy định việc tiêu hủy vật chứng, tài sản, cho phép cơ quan thi hành án thực hiện việc tiêu hủy này. Do đó, mặc dù Cơ quan thi hành án dân sự không có thẩm quyền chuyên môn về ĐVHD, việc giao vật chứng cho họ vẫn có thể được lý giải theo các quy định trên. Tuy nhiên, cách làm này phần nào khiến cường, bởi cơ quan này không có chuyên môn và thẩm quyền XLVC là ĐVHD.

Thứ hai, khó khăn khi XLVC đối với động vật còn sống.

Hiện nay, các cơ quan tiến hành tố tụng chưa có sự thống nhất về thời điểm thả lại ĐVHD về môi trường tự nhiên. Theo khoản 3 Điều 106 BLTTHS, việc XLVC là ĐVHD có thể thực hiện trong các giai đoạn điều tra, truy tố hoặc xét xử. Còn theo điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP, khi ĐVHD còn sống và sau khi có kết luận giám định, cơ quan tiến hành tố tụng phải giao vật chứng cho cơ quan quản lý để trả về tự nhiên. Điều này đã tạo ra sự không nhất quán trong thực tiễn áp dụng, một số địa phương thực hiện biện pháp thả động vật trong giai đoạn điều tra, trong khi các địa phương khác lại chờ đến khi vụ án kết thúc. Chẳng hạn:

Vụ án thứ nhất: Trong vụ án vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm (điểm a khoản 1 Điều 244 BLHS), khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/10/2023, Ngô Xuân S đã có hành vi vận

⁹ Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2022), *Chỉ dẫn áp dụng pháp luật trong giải quyết vụ án liên quan đến ĐVHD*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 148.

chuyển trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ là 01 cá thể tê tê java. Về phần XLVC, ngày 30/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định XLVC, giao Trung tâm Tuyên truyền, Du lịch và Cứu hộ, bảo tồn thuộc Vườn quốc gia B chăm sóc. Ngày 28/11/2023, Ban quản lý Vườn quốc gia B đã có Quyết định số 704/QĐ-BQLV về việc thả động vật rừng về môi trường tự nhiên¹⁰.

Vụ án thứ hai: Trong vụ án vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD (điểm a khoản 1 Điều 234 BLHS), khoảng 09 giờ ngày 23/5/2024, Vàng A T và Giàng A G đã cùng nhau bắt trái phép 01 cá thể rắn hổ chúa còn sống (là động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ), mục đích mang đi bán lấy tiền chia nhau. Đến hồi 11 giờ cùng ngày, khi Vàng A T và Giàng A G đang cùng nhau mang cá thể rắn hổ chúa để tìm nơi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an huyện TU phát hiện. Về phần XLVC, Tòa án đã tiếp tục giao cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật tiếp tục chăm sóc, tái thả lại tự nhiên¹¹.

Nhóm tác giả đồng tình với quan điểm áp dụng hình thức thả động vật trong giai đoạn điều tra ở vụ án thứ nhất. Lý do là “khi gửi động vật tới các Trung tâm Cứu hộ, trong quá trình cứu hộ động vật là vật chứng của một vụ án đòi hỏi phải duy trì, bảo quản tình trạng tốt để chờ quyết định của Tòa án. Do vậy, dù động vật được cứu hộ đã khỏi vết thương tích, bệnh tật, đủ sức khỏe để tái thả tự nhiên, song vẫn phải tiếp tục chăm sóc, chờ đợi kéo dài làm tăng kinh phí cứu hộ, quá tải về cơ sở vật chất chuồng trại. Mặt khác, càng chăm sóc lâu trong môi trường nuôi nhốt thì động vật sẽ mất dần tập tính hoang dã, dẫn đến khi tái thả vào môi trường tự nhiên sẽ gặp nhiều khó khăn”¹².

Thứ ba, khó khăn khi XLVC đối với động vật đã chết.

Khi XLVC là ĐVHD đã chết, Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP cho phép lựa chọn giữa việc tiêu hủy hoặc giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành hoặc tịch thu. Tuy nhiên, Thông tư số

29/2019/TT-BNNPTNT lại ưu tiên chuyển giao động vật rừng cho các cơ sở như vườn động vật, viện nghiên cứu, bảo tàng hơn là tiêu hủy. Điều này gây ra mâu thuẫn giữa các quy định pháp luật, dẫn đến sự không thống nhất trong việc XLVC giữa các địa phương. Ví dụ:

Vụ án thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 17/4/2018, Đỗ Văn T mua từ một đối tượng nữ tại Quảng Trị gồm 08 cá thể tê tê java và 04 chi Gấu ngựa (đều đã chết, đông lạnh) thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm. Số ĐVHD này được chở về nhà và sau đó T tiếp tục đưa tới Bến xe Mỹ Đình để gửi bán thì bị bắt quả tang. Hành vi của T cấu thành tội vi phạm quy định bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 3 Điều 244 BLHS. Về XLVC, 08 cá thể tê tê java (đã chết, lột vảy, bỏ phủ tạng, đông lạnh), cùng 04 chi Gấu ngựa, đã được bàn giao cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam nên Hội đồng xét xử không xem xét¹³.

Vụ án thứ tư: Trong vụ án vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm (điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS), ngày 18/8/2021 Hà Thị H và Phạm Văn V vận chuyển 0,6 kg vảy tê tê java và 02 cá thể tê tê java đã chết có tổng khối lượng là 2,6 kg. Trên đường vận chuyển nhằm mục đích giao cho khách tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Về phần XLVC, Tòa án đã tịch thu tiêu hủy 02 cá thể tê tê; 01 túi vảy tê tê¹⁴.

Qua hai vụ án trên, dù đều liên quan đến các cá thể tê tê java đã chết, nhưng các Cơ quan tiến hành tố tụng lại có cách xử lý khác nhau. Cụ thể, trong vụ án thứ ba, vật chứng được giao cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam, còn trong vụ án thứ tư, Tòa án lại quyết định áp dụng hình thức tiêu hủy.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả xử lý vật chứng trong các vụ án vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm

3.1. Giải pháp về hoàn thiện quy định của pháp luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng là động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm

Thứ nhất, minh định bản chất của hình thức “giao ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật”.

¹⁰ Bản án số 15/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 về “Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” của TAND huyện B, tỉnh B, <https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta14579761t1cvn/chi-tiet-ban-an>, truy cập ngày 25/02/2025.

¹¹ Bản án số 135/2024/HS-ST ngày 13/9/2024 về “Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” của TAND huyện TU, tỉnh LC, <https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta1663056t1cvn/chi-tiet-ban-an>, truy cập ngày 27/02/2025.

¹² Nguyễn Văn Pha (Chủ biên), *Bảo vệ ĐVHD, nguy cấp, quý, hiếm bằng pháp luật hình sự Việt Nam*, Nxb. Lao động, 2018, tr.103.

¹³ Bản án số 304/2018/HSST ngày 26/11/2018 về “Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” của TAND quận N, TP. H, <https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta362998t1cvn/chi-tiet-ban-an>, truy cập ngày 27/02/2025.

¹⁴ Bản án số 14/2022/HS-ST ngày 07/6/2022 về “Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” của TAND tỉnh N, <https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta952916t1cvn/chi-tiet-ban-an>, truy cập ngày 27/02/2025.

Theo điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS, cần làm rõ bản chất của biện pháp “giao ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật”. Về mặt lý luận, các hình thức XLVC được chia thành xử lý triệt để và xử lý tạm thời. Trong đó, hình thức giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành thuộc loại XLVC tạm thời¹⁵. Để đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, có hai phương án hoàn thiện là: (1) Xem đây là hình thức xử lý độc lập, không cần tịch thu trước, thì cần chuyển điểm d khoản 3 lên khoản 2 Điều 106 BLTTHS và sửa đổi các văn bản pháp luật chuyên ngành, Luật QLSDTSC theo hướng không áp dụng thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với vật chứng là ĐVHD; (2) Xác định đây là hình thức xử lý tạm thời gắn liền với tịch thu, cần phải bổ sung nội dung “tịch thu, giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật” vào khoản 2 Điều 106 BLTTHS, theo đó, ĐVHD trước hết phải được tịch thu để xác lập quyền sở hữu toàn dân, sau đó mới giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành xử lý theo quy định pháp luật. Nhóm tác giả ủng hộ phương án 2, vì về bản chất, vật chứng là ĐVHD thuộc đối tượng hàng cấm, nên cần tịch thu trước, sau đó mới giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành xử lý theo quy định pháp luật.

Thứ hai, hoàn thiện quy định về thẩm quyền XLVC là ĐVHD.

Cần quy định cơ quan quản lý chuyên ngành sẽ quyết định hình thức xử lý cụ thể đối với vật chứng là ĐVHD, không nên giao thẩm quyền quyết định hình thức xử lý cụ thể cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng (trừ trường hợp buộc tiêu hủy theo quy định của pháp luật). Điều này sẽ giải quyết được việc áp dụng hình thức XLVC là ĐVHD không thống nhất trong thực tiễn. Theo đó, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng sẽ quyết định giao vật chứng là ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật sau khi có kết luận giám định, kết luận định giá tài sản. Sau khi tiếp nhận vật chứng là ĐVHD, các cơ quan quản lý chuyên ngành sẽ căn cứ vào tính chất, đặc điểm của từng loại vật chứng để quyết định biện pháp cụ thể theo quy định của pháp luật chuyên ngành, không nên để cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng quyết định hình thức xử lý cụ thể đối với vật chứng là ĐVHD. Bởi vì, “tất cả các loài ĐVHD, sản phẩm và bộ phận của chúng đều đặc biệt và cần quy chế quản lý, xử lý chuyên biệt mà chỉ có các cơ quan quản lý chuyên ngành mới

đáp ứng được. Vì vậy, cần giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành bảo quản và xử lý đối với tất cả các tài sản là ĐVHD (còn sống hoặc đã chết) và sản phẩm, bộ phận của chúng trừ trường hợp phải tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Việc buộc tiêu hủy (đối với ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm không được khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại) hoặc các biện pháp khác chỉ được áp dụng nếu không thể thực hiện được việc chuyển giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành”¹⁶.

Thứ ba, bổ sung trường hợp định giá tài sản vào điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Để đảm bảo tính toàn vẹn, thống nhất trong việc XLVC, nhóm tác giả kiến nghị sửa đổi quy định tại điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS theo hướng đối với vật chứng là ĐVHD, sau khi có kết luận giám định, kết luận định giá tài sản (nếu có), cơ quan có thẩm quyền THTT phải giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành XLVC đó theo quy định của pháp luật.

Thứ tư, BLTTHS chỉ quy định về mặt thời gian là “ngay sau khi có kết luận giám định” mà không có mốc thời gian cụ thể. Do đó, cần quy định cụ thể mốc thời gian kể từ khi nhận được kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, cơ quan tiến hành tố tụng phải giao vật chứng là ĐVHD cho cơ quan quản lý chuyên ngành để thực hiện việc xử lý theo quy định của pháp luật. Hơn nữa, “cần bổ sung vào Điều 206 BLTTHS theo hướng đây là một trong những trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định và bổ sung các quy định khác có liên quan đến trường hợp giám định bắt buộc này trong BLTTHS nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn tố tụng, rút ngắn thời gian và chi phí trưng cầu giám định”¹⁷.

3.2. Giải pháp về tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác xử lý vật chứng là động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm

Thứ nhất, hoàn thiện quy chế phối hợp và khung pháp lý liên ngành giữa giữa cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan quản lý chuyên ngành về ĐVHD.

Cần sớm ban hành thông tư liên tịch hoặc quy chế phối hợp giữa các bộ, ngành liên quan về bảo quản và XLVC là ĐVHD. Do đó, một văn bản liên ngành (giữa Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, TAND tối cao, Bộ Nông nghiệp và Môi trường...) sẽ tạo cơ sở pháp lý để các đơn vị thực hiện thống nhất. Quy chế phối

¹⁵ Nguyễn Ngọc Chí, Bùi Thị Thu Hương, Tlđd.

¹⁶ Trung tâm Giáo dục thiên nhiên, Văn bản góp ý số 1149/2022/ENV ngày 16/12/2022 góp ý đối với Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 29/2018/NĐ-CP, Hà Nội, 2022, tr. 23.

¹⁷ Lê Huỳnh Tấn Duy, “Xử lý các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD theo pháp luật hình sự Việt Nam”, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 02/2023, tr. 46.

hợp này cần bổ sung các nội dung quan trọng như thủ tục bàn giao vật chứng là động vật còn sống cho cơ sở cứu hộ, cơ chế chia sẻ dữ liệu vật chứng giữa cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan quản lý chuyên ngành, và trách nhiệm giám sát việc tiêu hủy, thả về tự nhiên. Ngoài ra, cần xác định rõ cơ quan chuyên môn được giao xử lý từng loại vật chứng là ĐVHD theo Điều 106 BLTTHS, tránh tình trạng lúng túng không biết bàn giao cho ai. Một khi quy chế phối hợp liên ngành được thiết lập, mỗi cơ quan sẽ hiểu rõ phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mình.

Thứ hai, vật chứng là ĐVHD nên được xử lý sớm từ giai đoạn điều tra VAHS.

Mặc dù điểm d khoản 3 Điều 106 BLTTHS cho phép cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng XLVC là ĐVHD ở cả ba giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, nhưng để bảo toàn giá trị sinh học, cần ưu tiên chuyển giao vật chứng này ngay trong khâu điều tra. Việc này giúp rút ngắn thời gian tố tụng, tiết kiệm chi phí bảo quản, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý chuyên ngành tổ chức cứu hộ, chăm sóc hoặc thả về môi trường tự nhiên. Nhờ vậy, cả quá giải quyết VAHS được thực hiện nhanh gọn, hiệu quả hơn và góp phần quan trọng vào bảo tồn đa dạng sinh học.

Thứ ba, đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị chuyên dụng để phục vụ cho việc bảo quản và XLVC là ĐVHD.

Cần tăng cường đầu tư, thành lập thêm các trung tâm cứu hộ ĐVHD tại những “điểm nóng” về VAHS liên quan đến ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm như Hà Nội, Nghệ An, Thanh Hóa, Thành phố Hồ Chí Minh, Lai Châu, Hải Dương...¹⁸ và thiết lập mạng lưới phân bố đồng đều trên toàn quốc. Đây là yếu tố then chốt để tiếp nhận và xử lý kịp thời vật chứng là động vật còn sống thuộc nhóm nguy cấp, quý, hiếm, tránh tình trạng thiếu cơ sở tiếp nhận và bảo đảm hiệu quả công tác cứu hộ. Đồng thời, kho vật chứng phải được trang bị tủ đông công suất lớn, camera giám sát và khóa niêm phong để bảo quản mẫu vật mau hỏng (xác động vật, ngà, sừng, da...). Bên cạnh đó, cần phân bổ kinh phí cho đội ngũ bác sĩ thú y hoặc đào tạo kiểm lâm viên để sơ cứu, điều trị và cách ly động vật bị thương, tránh lây lan dịch bệnh. Về lâu dài, việc xây dựng một cơ sở dữ liệu điện tử lưu thông

tin vật chứng (loài, số lượng, tình trạng, nơi lưu giữ) kết nối liên tỉnh cũng là bước quan trọng, giúp các Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án và cơ quan quản lý chuyên ngành cập nhật, tra cứu nhanh và đồng bộ, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý vật chứng và hỗ trợ công tác nghiên cứu, thống kê tội phạm ĐVHD.

Kết luận

Dựa trên những phân tích về thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng, có thể thấy khung pháp lý về XLVC là ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm vẫn còn tồn tại một số hạn chế, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Sự thiếu thống nhất trong việc xác định bản chất pháp lý của việc giao vật chứng cho cơ quan chuyên ngành, cùng với việc chưa quy định cụ thể về thời điểm và thẩm quyền XLVC đã dẫn đến nhiều vướng mắc trên thực tế. Vì vậy, việc hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật TTHS, ban hành quy chế phối hợp liên ngành và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất là yêu cầu cấp thiết. Những giải pháp này không chỉ giúp giải quyết hiệu quả công tác XLVC là ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm mà còn đóng góp trực tiếp vào công tác bảo tồn đa dạng sinh học./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Bá Đức, XLVC là ĐVHD theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam (Sách chuyên khảo), Nxb. Phụ nữ Việt Nam, 2025;
2. WCS Việt Nam, Báo cáo tình hình tội phạm và thực thi pháp luật về bảo vệ ĐVHD tại Việt Nam, giai đoạn 2022-2023, Hà Nội, 2013;
3. Nguyễn Văn Pha (Chủ biên), Bảo vệ ĐVHD, nguy cấp, quý, hiếm bằng pháp luật hình sự Việt Nam, Nxb. Lao động, 2018;
4. Trần Văn Độ, “Một số vấn đề về XLVC trong các vụ án về các tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD, động vật nguy cấp, quý, hiếm”, *Tạp chí TAND*, số 12/2020;
5. TAND tối cao, Tài liệu tập huấn chuyên sâu Quy định của BLHS về các tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD, nguy cấp, quý, hiếm, Nxb. Hồng Đức, 2020;
6. Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học - Viện kiểm sát nhân dân tối cao (2022), *Chỉ dẫn áp dụng pháp luật trong giải quyết vụ án liên quan đến ĐVHD*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật;
7. Trung tâm Giáo dục thiên nhiên, Văn bản góp ý số 1149/2022/ENV ngày 16/12/2022 góp ý đối với Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 29/2018/NĐ-CP, Hà Nội, 2022;
8. Lê Huỳnh Tấn Duy, “Xử lý các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD theo pháp luật hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật*, số 02/2023;
9. Nguyễn Đức Hạnh, “Quản lý và XLVC là ĐVHD trong các VAHS”, *Tạp chí TAND*, số 23/2019;
10. Nguyễn Ngọc Chí, Bùi Thị Thu Hương, “XLVC trong quá trình giải quyết vụ án theo Luật Tố tụng hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học: Luật học*, tập 38, số 01/2022.

¹⁸ WCS Việt Nam, Báo cáo tình hình tội phạm và thực thi pháp luật về bảo vệ ĐVHD tại Việt Nam, giai đoạn 2022-2023, Hà Nội, 2013, tr. 13.